

KINH ĐẠI LÂU THÁN

QUYẾN IV

Phẩm 9: ĐAO-LỢI THIỀN

Phật bảo các Tỳ-kheo:

– Trên đỉnh núi chúa Tu-di, có trời Dao-lợi, mỗi bên rộng dài hai mươi vạn dặm; trên đó có thành quách của Thích-đề-hoàn-nhân, tên là Tu-dà-diên, mỗi mặt rộng dài hai mươi bốn vạn dặm, có bảy lớp vách, bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây, bao bọc chung quanh tuyệt đẹp, đều dùng bảy báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê, chơn châu đỏ, xa cừ, mã não tạo thành; vách bằng vàng thì cửa bằng bạc, vách bằng bạc thì cửa bằng vàng, vách bằng lưu ly thì cửa bằng pha lê, vách bằng pha lê thì cửa bằng lưu ly, vách bằng chơn châu đỏ thì cửa bằng mã não, vách bằng mã não thì cửa bằng chơn châu đỏ, vách bằng xa cừ thì cửa bằng tất cả vật báu; lan can bằng vàng, trụ bằng vàng thì bậc thang bằng bạc; lan can bằng bạc, trụ bằng bạc thì bậc thang bằng vàng; lan can bằng lưu ly, trụ bằng lưu ly thì bậc thang bằng pha lê; lan can bằng pha lê, trụ bằng pha lê thì bậc thang bằng lưu ly; lan can bằng chơn châu đỏ, trụ bằng chơn châu đỏ thì bậc thang bằng mã não, lan can bằng mã não, trụ bằng mã não thì bậc thang bằng chơn châu đỏ; lan can bằng xa cừ, trụ bằng xa cừ thì bậc thang bằng tất cả vật báu; đường đi bằng vàng thì lề bằng đường bạc, đường đi bằng bạc thì lề bằng đường bằng vàng; đường đi bằng lưu ly thì lề bằng đường bằng pha lê; đường đi bằng pha lê thì lề bằng đường bằng lưu ly; đường đi bằng chơn châu đỏ thì lề bằng đường bằng mã não, đường đi bằng mã não thì lề bằng đường bằng chơn châu đỏ; đường đi bằng xa cừ thì lề bằng đường bằng tất cả vật báu; cây bằng vàng, gốc, thân bằng vàng thì cành, lá, hoa, quả bằng bạc; cây bằng bạc, gốc, thân bằng bạc thì cành, lá, hoa, quả bằng vàng; cây bằng lưu

ly, gốc, thân bằng lưu ly thì cành, lá, hoa, quả bằng pha lê; cây bằng pha lê, gốc, thân bằng pha lê thì cành, lá, hoa, quả bằng lưu ly; cây bằng chơn châu đỏ, gốc, thân bằng chơn châu đỏ thì cành, lá, hoa, quả bằng mã não; cây bằng mã não, gốc, thân bằng mã não thì cành, lá, hoa, quả bằng chơn châu đỏ; cây bằng xa cù, gốc, thân bằng xa cù thì cành, lá, hoa, quả bằng tất cả vật báu. Vách ấy cao hai ngàn bốn trăm dặm, rộng một ngàn hai trăm dặm, cửa ấy cao một ngàn bốn trăm dặm, rộng một ngàn hai trăm dặm. Vách ấy, cứ cách hai vạn dặm thì có một cái cửa, mỗi cửa có năm trăm quý thần giữ cửa trời Dao-lợi. Trên cửa có mái che, nhà lầu, đường đi, dưới có vườn nhà, ao tắm, có các loại cây, cây có các loại hoa, quả, tỏa ra các thứ mùi thơm, các loại chim bay cùng nhau múa hót.

Trong thành Tu-đà-diên, có cung của Long vương Y-la-bồ, mỗi mặt rộng, dài hai mươi bốn vạn dặm; đều dùng bảy báu: vàng, bạc, pha lê, lưu ly, chơn châu đỏ, xa cù, mã não tạo thành bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây.

Trong thành Tu-đà-diên, có cung điện tham nghị của vua trời Dao-lợi, mỗi mặt rộng, dài hai vạn dặm, cao bốn ngàn dặm; dùng bảy báu tạo thành bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây, bao bọc chung quanh hai vạn dặm. Trên cung điện có mái che, đường đi, nhà lầu; dùng pha lê, lưu ly làm mái che, vàng ròng làm đất; cột trụ trong cung điện vòng thân to bốn trăm tám mươi dặm, cửa cao bốn ngàn dặm, dùng bảy báu làm thành; bên trong có tòa ngồi của trời Đề-thích, mỗi bên rộng, dài bốn mươi dặm, đều dùng bảy báu làm thành, tòa ấy rất mềm mại, mịn màng, hai bên đều có mười sáu tòa.

Phía Bắc của cung điện, có hậu cung của trời Đề-thích, rộng, dài bốn vạn dặm, đều dùng bảy báu làm thành bảy lớp vách, bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây, bao bọc chung quanh rất đẹp đẽ.

Phía Đông cung điện, có vườn của Đề-thích tên là Thô kiên, mỗi mặt rộng dài bốn vạn dặm, cũng dùng bảy báu làm thành bảy lớp vách, lan can, đường đi, cây cối bao bọc chung quanh rất đẹp đẽ. Cửa cao một ngàn hai trăm dặm, rộng dài tám trăm dặm, trên cửa có mái che, đường đi, nhà lầu, ở dưới có vườn, ao tắm; trong vườn có các loại cây, hoa, quả, các loại chim bay cùng nhau vui hót. Trong vườn Thô kiên có cây Cao hương cao bảy mươi dặm, đều sanh hoa quả, bỗn ra thì tỏa ra các thứ mùi thơm, có cây cao hai mươi dặm, ba mươi dặm cho đến cao sáu mươi dặm, cây thấp nhất cao mười ba dặm một trăm hai mươi bộ. Kế đến có

cây Anh lạc, có cây cao bảy mươi dặm, có cây cao hai mươi dặm, ba mươi dặm cho đến sáu mươi dặm, cây thấp nhất cao mươi ba dặm một trăm hai mươi bộ, đều sanh hoa quả, bỗn ra thì hiện ra ngọc Anh lạc. Lại có cây áo, chăn, cây Bất tức, cây đồ dùng, cây âm nhạc, có cây cao bảy mươi dặm, có cây cao hai mươi dặm, ba mươi dặm cho đến sáu mươi dặm, cây thấp nhất cao mươi ba dặm một trăm hai mươi bộ, đều sanh ra hoa quả, bỗn ra thì hiện ra các loại áo, mền, anh lạc, tràng hoa, đồ dùng, âm nhạc. Trong vườn Thô kiên, có hai tảng đá, tảng thứ nhất tên là Hiền, tảng thứ nhì tên là Hiền thiện, dùng vàng trời tạo thành, đá rất đẹp đẽ.

Phía Nam cung điện, có vườn của trời Đế-thích tên là Lạc họa, mỗi mặt rộng dài bốn vạn dặm, đều dùng bảy báu tạo thành bảy lớp vách, lan can, đường, cây cối, có cửa cao một ngàn hai trăm dặm; trên cửa có mái che, đường đi, nhà lầu, ở dưới có vườn, ao tắm, có các loại cây, lá, hoa, quả, trong ao tắm có chim bay cùng nhau vui hót. Trong vườn Lạc họa có hai tảng đá, tảng thứ nhất tên là Họa, tảng thứ hai tên là Thiện họa, mỗi mặt rộng dài hai ngàn dặm, đá rất mềm, mịn. Trong vườn Lạc họa có cây Hương, lại có cây chăn áo, Anh lạc, cây Bất tức, cây âm nhạc, có cây cao bảy mươi dặm, có cây cao hai mươi dặm cho đến ba mươi dặm, sáu mươi dặm, cây thấp nhất bao mươi ba dặm một trăm hai mươi bộ, đều sanh hoa quả, bỗn ra thì tỏa ra các loại mùi thơm, hiện ra y phục, mền, anh lạc, tràng hoa, đồ dùng, âm nhạc.

Phía Đông điện Dao-lợi có vườn của trời Đế-thích tên là Quán loạn, mỗi mặt rộng dài bốn vạn dặm, dùng toàn bảy báu tạo thành bảy lớp vách, lan can, đường đi, cây cối bao bọc chung quanh; cửa cao một ngàn hai trăm dặm, rộng tám trăm dặm; ở trên có mái che, đường đi, nhà lầu; ở dưới có vườn, ao tắm, có các loại cây, lá, hoa, quả, tỏa ra các thứ hương thơm, các loài chim bay cùng nhau vui hót; các thứ mà các cây đã sanh ra cũng như ở phương Nam. Trong vườn Quán loạn có tảng đá vuông.

Phía Tây của cung điện trời Dao-lợi có vườn cây tên là Ca vũ, mỗi bên rộng dài bốn vạn dặm, cũng dùng bảy báu tạo thành bảy lớp vách, lan can, đường đi, cây cối, bao bọc chung quanh. Cửa cao một ngàn hai trăm dặm, rộng tám trăm dặm; ở trên có mái che, đường đi, nhà lầu, ở dưới có vườn, ao tắm, có các loại cây, lá, hoa, quả, các loại chim bay cùng nhau vui hót. Trong vườn Ca vũ có hai tảng đá, tảng thứ nhất tên là Nan-đà, tảng thứ hai tên là Hòa-nan; mỗi tảng rộng dài hai

ngàn dặm, đều dùng lưu ly trời làm thành, rất mềm mịn.

Trong vườn Quán loạn, Lạc họa có ao tắm tên là Nan-đà, mỗi mặt rộng dài hai ngàn dặm, có bảy lớp bờ tường bao bọc chung quanh, nước trong ao phẳng lặng, đẹp đẽ, trong vắt, có các loại cây bao bọc chung quanh; cát ở đáy ao đều là vàng; dùng bảy báu tạo thành bảy lớp lan can, đường đi, hàng cây, bao bọc chung quanh, trên có mái che, đường đi, nhà lầu; dưới có vườn, ao tắm; ở trong có các loại cây, lá, hoa, quả, tỏa ra các loại hương thơm; các loại chim bay cùng nhau vui hót. Trong ao tắm Nan-đà có hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen trắng, hoa sen vàng lớn như bánh xe, cành như trực xe, chích vào nhựa chảy ra như sữa, ánh sáng chiếu ba mươi dặm, hương bay xa bốn mươi dặm. Trong vườn Ca vũ, Quán loạn có cây lớn tên là Trú quá độ, vòng thân hai trăm tám mươi dặm, cao bốn ngàn dặm, cành lá tỏa ra hai ngàn dặm.

Chư Thiên Đao-lợi có cung điện, rộng dài bốn mươi vạn dặm; dùng toàn bảy báu tạo thành bảy lớp lan can, đường đi, cây cối bao bọc chung quanh; có vườn, ao tắm, các loại chim bay, cùng nhau vui hót, các loại cây, lá, hoa, quả tỏa ra các loại hương thơm. Cung điện của chư Thiên Đao-lợi có cái rộng dài mỗi mặt ba vạn sáu ngàn dặm, có cung rộng dài ba vạn hai ngàn dặm, có cung rộng dài ba vạn bốn ngàn dặm, có cung rộng dài hai vạn bốn ngàn dặm, có cung rộng dài hai ngàn dặm, có cung rộng dài một vạn sáu ngàn dặm, có cung rộng dài một vạn hai ngàn dặm, có cung rộng dài tám ngàn dặm; cung nhỏ nhất rộng dài bốn ngàn dặm. Trong đó lại có cung rộng, dài ba ngàn sáu trăm dặm, có cái ba ngàn hai trăm dặm, nhỏ cho đến bốn trăm tám mươi dặm, dùng toàn bảy báu: vàng, bạc, pha lê, lưu ly, chơn châu đỏ, xa cừ, mã não tạo thành bảy lớp lan can, đường đi, cây cối; có vườn, ao tắm, các loại chim bay cùng nhau vui hót.

Trước cung điện trời Đao-lợi có hai con đường dẫn đến hậu cung trời Đế-thích, lại có hai con đường dẫn đến vườn Thô kiên; lại có hai con đường dẫn đến vườn Lạc họa; lại có hai con đường dẫn đến vườn Quán loạn; lại có hai con đường dẫn đến vườn Ca vũ; lại có hai con đường dẫn đến ao tắm Nan-đà; lại có hai con đường dẫn đến cây lớn Trú quá độ; lại có hai con đường dẫn đến cung chư Thiên; lại có hai con đường dẫn đến Long cung Y-la-mã.

Trời Đế-thích khi muốn đến vườn Thô kiên để vui chơi giải trí thì nghĩ đến các Thiên vương. Bấy giờ các Thiên vương nói: “Trời Đế-thích đã nghĩ đến chúng ta”, liền chỉnh đốn y phục, đội mũ, quấn khăn,

sửa sang xe ngựa, rồi cùng đến chỗ trời Đế-thích, dừng ngựa lại ở trước. Lúc ấy trời Đế-thích lại nghĩ đến trời Dao-lợi. Trời Dao-lợi nói với chư Thiên: “Trời Đế-thích đã nghĩ đến chúng ta”, bèn mặc y phục, chuẩn bị các loại xe ngựa, đi đến chỗ trời Đế-thích, dừng lại ở trước. Khi ấy trời Đế-thích lại nghĩ đến Long vương Y-la-mã. Bấy giờ Long vương Y-la-mã nói: “Trời Đế-thích đã nghĩ đến chúng ta”, liền hóa thành ba mươi sáu đầu voi, trên mỗi đầu hóa ra sáu ngà, trên mỗi ngà hóa ra bảy ao tắm, trên mỗi ao tắm hóa ra bảy hoa sen, trên mỗi hoa sen hóa ra bảy ngọc nữ đang chơi nhạc. Long vương Y-la-mã đem các loại thần hóa ấy đến chỗ trời Đế-thích, dừng lại ở trước.

Lúc ấy trời Đế-thích chỉnh đốn y phục, đội mũ, quấn khăn, bước lên trên và ngồi xuống trên đầu Long vương, hai bên đều có mười sáu tiểu vương ngồi hầu. Trời Đế-thích liền đi đến trong vườn Thô kiên, gió mở cửa vườn Thô kiên; gió liền nổi lên quét dọn thoả sạch đất trong vườn; gió Y-la nổi dậy thổi vào vườn, bông hoa rơi xuống đất, ngập tràn đầu gối người. Trời Đế-thích cùng chư Thiên đều vào trong vườn, ngồi trên tảng đá Hiền thiện, đều có mười sáu Tiểu thiên vương ngồi.

Bấy giờ trời Đế-thích muốn có được Anh lạc liền nghĩ đến Thiên tử Di-xá-bát. Khi ấy Thiên tử nói: “Trời Đế-thích đã nghĩ đến ta”, liền biến hóa ra Anh lạc, đem dâng lên trời Đế-thích. Khi chư Thiên cõi trời Dao-lợi muốn có được Anh lạc, Thiên tử Di-xá-bát liền biến hóa ra Anh lạc, đem đến dâng lên chư Thiên Dao-lợi. Có chư Thiên chẳng thấy được vườn Thô kiên, cũng chẳng được vào bên trong, cũng chẳng được dùng nhạc trời vui chơi. Vì sao? Vì công đức đã làm đời trước ít. Có chư Thiên Dao-lợi chỉ được đứng xa mà nhìn chẳng được vào, cũng chẳng được dùng nhạc trời để vui chơi. Vì sao? Vì công đức đã làm đời trước còn ít. Trong đó, có chư Thiên được vào dùng nhạc trời cùng vui chơi giải trí. Vì sao vậy? Vì đời trước đã tạo công đức đầy đủ.

Bấy giờ trời Đế-thích cùng chư Thiên Dao-lợi ở trong vườn Thô kiên cùng nhau vui chơi, ăn uống một ngày, hai ngày cho đến bảy ngày, liền rời khỏi đấy đi ra đến vườn Lạc họa, cùng nhau vui chơi cũng như vậy. Lại đến vườn Quán loạn, Ca vũ cùng nhau ăn uống, vui chơi cũng như trên.

Vì sao gọi là Thiện đẳng? Vì chư Thiên khi vào cung trời Dao-lợi đều nghĩ: “Lành thay! An lạc!”, vì vậy gọi là Thiện đẳng. Vì sao gọi là Thô kiên? Thân liền thô cứng, vì vậy gọi là Thô kiên. Vì sao gọi là Lạc họa? Chư Thiên Dao-lợi, khi vào trong vườn Lạc họa, tự nhiên thân có

các loại màu sắc như tranh vẽ, vì vậy gọi là Lạc họa. Vì sao gọi là Quán loạn? Chư Thiên Dao-lợi, khi vào trong vườn Quán loạn, vào ngày mồng tám, mười bốn, ngày rằm trong tháng, trời Đế-thích liền tự bỏ thể nữ, một mình dẫn phu nhân A-tu du hành. Khi ấy chư Thiên tử cùng với thể nữ chen nhau đi lại mất trật tự, vì vậy gọi là Quán loạn. Vì sao gọi là Ca vū? Chư Thiên Dao-lợi, khi vào trong vườn Ca vū, liền cùng nhau ca múa vui chơi, vì vậy gọi là Ca vū. Vì sao gọi là cây lớn Trú quá độ? Có vị trời tên là Văn-đà ở trên cây ấy dùng năm thứ nhạc trời vui chơi thỏa thích, vì vậy gọi là Trú quá độ. Lại nữa, cây lớn Trú quá độ thường có hoa, quả giống như cây Gia-ni, vì vậy gọi là Trú quá độ. Bên cạnh trời Đế-thích thường có mười Thiên tử ủng hộ. Vị thứ nhất tên là Căn, vị thứ hai tên là Cụ Giới, vị thứ ba tên là Tỳ-lưu, vị thứ tư tên là Tỳ-lưu-tạng, vị thứ năm tên là A-lưu, vị thứ sáu tên là Ba-lưu, vị thứ bảy tên là Lợi Hoàn, vị thứ tám tên là Lâu-hán, vị thứ chín tên là Câu-hòa-nan, vị thứ mười tên là Nan. Mười vị Thiên tử này thường theo ủng hộ trời Đế-thích.

Ở cõi người, trong nước có mọc hoa sen xanh, hoa sen vàng, hoa sen trắng, đẹp đẽ và rất thơm, trên đất cũng có hoa rất mềm mại, đẹp đẽ, tên là hoa A-đề-vật, hoa Danh-đà-ba-la-tu-giao-hòa-sư-đà-nô-mạt. Đất của người ở cõi Câu-da-ni, Uất-đơn-việt, đất của người ở cõi Phất-vu-đãi phuong Đông cũng như vậy. Chỗ ở cửa rồng và Kim sí điểu, trong nước có mọc hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen vàng, hoa sen trắng, rất mềm mại, thơm tho, đẹp đẽ, và trên đất liền cũng có các loại hoa. Chỗ ở cửa A-tu-luân, trong nước cũng có hoa sen xanh, hồng, vàng, trắng, mềm mại, rất thơm tho, đẹp đẽ; trên đất liền sanh hoa cũng đẹp. Ở cõi trời Dao-lợi, trời Diệm, trời Đâu-suất, trời Vô cống cao, trời Tha hóa tự chuyển, trong nước cũng có hoa sen xanh, hồng, vàng, trắng, rất mềm mại, thơm tho, đẹp đẽ; hoa trên đất liền cũng đẹp. Người trong cõi ấy có bảy loại sắc: có người sắc đỏ, có người sắc vàng ròng, có người sắc xanh, có người sắc vàng, có người sắc tía, có người sắc trắng, có người sắc đen, đó là bảy loại sắc. Người cõi A-tu-luân cũng có bảy sắc như thế. Chư Thiên cũng đều có bảy sắc như vậy. Chư Thiên có mười việc. Mười việc ấy là gì? Một là bay đi cùng khắp, hai là qua lại tự do, ba là chư Thiên không có giặc trộm, bốn là không tự nói việc thiện của bản

thân, năm là không có sự xâm phạm nhau, sáu là răng của chư Thiên bằng nhau, bảy là tóc màu xanh biếc mượt mà, dài tám thước; tám là người cõi trời, ai mà tóc màu xanh thì thân cũng màu xanh, chín là ai muốn được trắng thì thân liền trắng, mười là ai muốn đẹp, thì thân liền đẹp. Đó là mười sự việc của chư Thiên.

Trong cõi người ấy, so sánh ánh sáng con đom đóm chẳng bằng ánh sáng ngọn đèn, ánh sáng ngọn đèn chẳng bằng ánh sáng ngọn đuốc, ánh sáng ngọn đuốc chẳng bằng ánh sáng đống lửa lớn, ánh sáng đống lửa lớn chẳng bằng ánh sáng ngôi sao, ánh sáng ngôi sao chẳng bằng ánh sáng mặt trăng, ánh sáng mặt trăng chẳng bằng ánh sáng mặt trời, ánh sáng mặt trời chẳng bằng ánh sáng của cung điện Tứ thiêng vương, ánh sáng của cung điện Tứ thiêng vương chẳng bằng ánh sáng của cung điện cõi trời Dao-lợi, ánh sáng của cung điện trời Dao-lợi chẳng bằng ánh sáng của cung điện trời Đề-thích, cứ như vậy, lần lượt chẳng bằng nhau, trên cho đến ánh sáng của cung trời A-ca-ni-trá; ánh sáng của cung trời A-ca-ni-trá chẳng bằng ánh sáng của Thiên tử Ma-y-phá; ánh sáng của Thiên tử Ma-y-phá chẳng bằng ánh sáng của Khổ đế, Tập, Tận, Đạo đế; ánh sáng của Khổ đế, Tập, Tận (Diệt), Đạo đế chẳng bằng ánh sáng của Phật.

Người ở cõi Diêm-phù-lợi, thân cao bảy thước, hoặc có người cao đến tám thước, áo rộng một trượng, dài sáu thước.

Người ở cõi Câu-da-ni, người ở cõi Phất-vu-đai, thân cao bảy thước, hoặc có người cao đến tám thước, áo rộng một trượng, dài sáu thước.

Người ở cõi trời Uất-đơn-việt, thân cao một trượng bốn thước, áo rộng hai trượng tám thước, dài một trượng bốn thước, nặng hai lạng rưỡi.

Rồng và Kim sí điểu, thân cao bốn mươi dặm, áo rộng tám mươi dặm, dài bốn mươi dặm, nặng hai lạng rưỡi.

Các A-tu-luân, thân cao bốn mươi dặm, áo rộng tám mươi dặm, dài bốn mươi dặm, nặng hai lạng rưỡi.

Chư Thiên trên cõi trời Tứ thiêng vương, thân cao hai mươi dặm, áo rộng bốn mươi dặm, dài hai mươi dặm, nặng hai lạng rưỡi.

Chư Thiên trên cõi trời Dao-lợi, thân cao bốn mươi dặm, áo rộng tám mươi dặm, dài bốn mươi dặm, nặng bảy thù rưỡi.

Người ở cõi trời Diệm, thân cao tám mươi dặm, áo rộng một trăm sáu mươi dặm, dài tám mươi dặm, nặng nửa lạng.

Người ở cõi trời Đâu-suất, thân cao một trăm sáu mươi dặm, áo rộng ba trăm hai mươi dặm, dài một trăm sáu mươi dặm, nặng hai thù.

Chư Thiên ở cõi trời Lạc vô cống cao, thân cao ba trăm hai mươi dặm, áo rộng sáu trăm bốn mươi dặm, dài ba trăm hai mươi dặm, nặng một thù.

Chư Thiên ở cõi trời Tha hóa tự chuyển, thân cao sáu trăm bốn mươi dặm, áo rộng một ngàn sáu trăm tám mươi dặm, dài sáu trăm bốn mươi dặm, nặng nửa thù.

Chư Thiên ở trên các cõi trời ấy, áo mặc vừa vặn với thân.

Người ở Diêm-phù-lợi sống lâu trên dưới một trăm tuổi. Người ở cõi Câu-da-ni sống lâu trên dưới hai trăm tuổi. Người ở cõi trời Phất-vu-đãi sống lâu trên dưới ba trăm tuổi. Người ở cõi Uất-đơn-việt đều sống một ngàn tuổi, không có ai chết yểu. Rồng và Kim sí điểu thọ một kiếp nhưng có con chết yểu. Người ở cõi A-tu-luân thọ một ngàn tuổi nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi Tứ thiên vương thọ năm trăm tuổi theo năm trời nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Dao-lợi thọ một ngàn tuổi theo năm trời nhưng lại cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Diệm thọ hai ngàn tuổi theo năm trời nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời Đâu-suất thọ bốn ngàn tuổi theo năm trời nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Lạc vô cống cao thọ tám ngàn tuổi theo năm trời nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Tha hóa tự chuyển thọ một vạn sáu ngàn tuổi theo năm trời nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Phạm-ca-di thọ một kiếp nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời A-ba-la thọ hai kiếp nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Thủ-đà-hành thọ bốn kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời Di-hô-bát thọ tám kiếp theo kiếp của cõi trời nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Vô tưởng và ngã quỷ thọ bảy kiếp theo kiếp của cõi trời nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời A-tỳ-ba thọ mười kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời A-đáp-hòa thọ hai mươi kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời Tu-đà-chiên thọ bốn mươi kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời Tu-đà-chiên-ni thọ tám kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời A-ca-ni-trá thọ trăm kiếp nhưng cũng có vị chết yểu. Chư Thiên cõi trời Hu không tri thọ vạn kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời Thức tri thọ hai vạn kiếp nhưng cũng có người chết yểu. Chư Thiên cõi trời A-kiết-nhược-nhiên thọ bốn vạn kiếp nhưng cũng có người chết

yếu. Chư Thiên cõi trời Không có tư tưởng cũng có tư tưởng thọ tám vạn kiếp không có ai chết yếu.

Phật dạy:

–Con người có bốn cách ăn để nuôi thân. Bốn cách đó là gì? Một là thấy, lấy ăn, hai là ăn bằng hơi ấm, ba là ăn bằng ý, bốn là ăn bằng thức. Đó là bốn cách ăn để nuôi thân.

Những loài nào thấy, lấy ăn? Người cõi Diêm-phù-lợi ăn cơm, gạo, xôi, nếp, thịt cá, mặc áo, tắm rửa, cho là ăn an ổn. Người ở cõi Câu-da-ni phương Tây và Phất-vu-đãi phương Đông cũng như vậy. Người ở cõi Uất-đơn-việt ăn gạo thơm tinh khiết, tự nhiên, đó là cách thấy, lấy ăn và tắm rửa. Rồng và Kim sí điểu ăn cá, ba ba và ăn đê mễ, đê lịch cá lớn, đó là thấy, lấy ăn và tắm rửa. Chư Thiên A-tu-luân ăn thức ăn tự nhiên và mặc áo tắm rửa. Chư Thiên ở cõi Tứ thiền vương ăn thức ăn tự nhiên, mặc áo và tắm rửa. Chư Thiên ở cõi Đao-lợi cũng ăn thức ăn tự nhiên, mặc áo và tắm rửa. Chư Thiên cõi trời Diệm, trời Đâu-suất, trời Vô cống cao, trời Tha hóa tự chuyển đều ăn thức ăn tự nhiên và mặc áo tắm rửa. Từ cõi trời Tha hóa tự chuyển trở lên, dùng niềm vui trong thiền làm thức ăn, lấy định ý làm thức ăn.

Những loài nào ăn bằng hơi ấm? Các loại trứng ăn bằng hơi ấm.

Loài nào lấy ý niệm làm thức ăn? Loài đó có ý tưởng nghĩ về món thịt, đó là dùng ý niệm làm thức ăn.

Loài nào dùng thức làm thức ăn? Người ở trong địa ngục và chư Thiên cõi trời Vô tưởng dùng thức làm thức ăn, đó là thức thực.

Đó là bốn loại thức ăn vì chúng sanh mà sanh ra để nuôi thân mạng.